

Số: 270/QĐ-TTTL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 13) của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NUÔI DƯỠNG BẢO TRỢ NGƯỜI BẠI LIỆT THANH LỘC

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức lại Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người già và tàn tật Thanh Lộc thành Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của 68 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 4144/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 13);

Theo đề nghị của phòng Kế toán - Hậu cần tại Tờ trình số 29/TTr-KT ngày 07 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 13) của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc (kèm theo Quyết định số 4144/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh), chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Hình thức, thời gian công khai

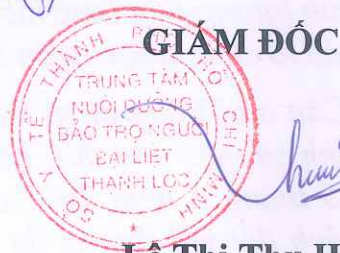
- Công khai trong buổi họp giao ban cán bộ chủ chốt tháng 12, ngày 01 tháng 12 năm 2025;
- Niêm yết tại Bảng tin nội bộ của Trung tâm; thời gian công khai: 30 ngày, kể từ ngày niêm yết;
- Cổng thông tin điện tử của Trung tâm (<https://trungtamthanhloc.gov.vn>): 30 ngày, kể từ ngày đăng tải.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Trưởng phòng Kế toán - Hậu cần; Trưởng các phòng, khu, trạm và cá nhân thuộc Trung tâm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc TT;
- Lưu:VT, KT.



Lê Thị Thu Hà



Đơn vị: Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc

Chương: 423

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2025 (Điều chỉnh lần 13)**

(Kèm theo Quyết định số 270/QĐ- TTTL ngày 27/ 11 /2025
của Giám đốc Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1	Số thu phí, lệ phí	-
1.1	Lệ phí	-
1.2	Phí	-
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
2.1	Chi sự nghiệp	-
2.2	Chi quản lý hành chính	-
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-
3.1	Lệ phí	-
3.2	Phí	-
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	59.311.000.000
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
2	Nghiên cứu khoa học	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	-
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
5	Chi bảo đảm xã hội	59.311.000.000
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/ thực hiện tự chủ	20.174.000.000
	- Kinh phí hoạt động thường xuyên	15.255.000.000
	- Kinh phí chi tăng lương cơ sở	4.919.000.000
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên/ không thực hiện tự chủ	22.938.000.000
	- Kinh phí chi phụ cấp, trợ cấp cho viên chức, người lao động	11.364.000.000
	- Kinh phí chi chế độ, chính sách cho đối tượng	8.462.000.000
	- Kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn	1.904.000.000

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	- Chi khác	1.001.000.000
	- Kinh phí chăm lo Tết Ất Tỵ	207.000.000
5.3	Nguồn cải cách tiền lương ngân sách thành phố	13.766.000.000
5.4	Dự toán viện trợ	48.000.000
5.5	Quỹ tiền thưởng	934.000.000
5.6	Kinh phí chi Nghị định 178/2024/NĐ-CP	1.451.000.000
6	Chi hoạt động kinh tế	-
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
11	Chi Chương trình mục tiêu	-
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	-
11.2	Chi Chương trình mục tiêu	-

Handwritten signature